

Số: 66/2025/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 29 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Văn H và chị Trần Thị N

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện, ngày 09/9/2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, ngày 12 tháng 9 năm 2025, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Phạm Văn H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm A, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Trần Thị N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm A, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/9/2025, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/9/2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Trần Thị N.

1.2. Về con chung: Giao cháu Phạm Văn Quốc N1, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2013 và cháu Phạm Văn Hải Đ, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2017 cho anh Phạm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Văn Quốc N1 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn); cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Văn Hải Đ mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn). Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện KSND Khu vực 5 – Nghệ An
- Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An
- Các bên tham gia hoà giải
- UBND xã Đại Huệ, tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

**THẨM PHÁN**

**Cao Khắc Chiến**